

Thanh Phú, ngày 18 tháng 9 năm 2024

Số: 213/2024/QĐCNHGT-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành của bà Võ Thị Cẩm H và ông Trần Văn C, bà Nguyễn Thị Kim H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản đề ngày 22 tháng 02 năm 2024 của bà Phan Thị Mỹ L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Phan Thị Mỹ L, sinh năm 1982. Địa chỉ: số 53 đường D1, khu phố F, phường TH, quận G, thành phố HCM.

Đại theo ủy quyền của bà Phan Thị Mỹ L – bà Võ Thị Cẩm H, sinh năm 1995. Địa chỉ: số 165/3, ấp TH, xã TP, huyện TP, tỉnh BT.

- Người bị kiện: Ông Trần Văn C, sinh năm 1965; Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1968; Cùng nơi cư trú: số 62/3, ấp AB, xã AN, huyện TP, tỉnh BT.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02 tháng 4 năm 2024 cụ thể như sau:

Ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị Kim H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị Mỹ L số tiền là 116.399.229 đồng. Thời gian và cách thức trả: Khi quyết định Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Thanh Phú;
- THADS huyện Thanh Phú;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Võ Thị Hồng Thúy